

Số: /KH-DTNTĐGL

Đắk Glong, ngày tháng 05 năm 2025

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN TRƯỜNG PTDTNT THCS VÀ THPT ĐẮK GLONG
GIAI ĐOẠN 2025-2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2035**

Để thực hiện đường lối đổi mới giáo dục, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản quan trọng như: Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đắk Nông, Đảng bộ huyện Đắk Glong lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025... đòi hỏi các cơ sở giáo dục nói chung và các trường PTDTNT nói riêng phải xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển của từng nhà trường trong từng thời kỳ, từng giai đoạn để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và nhân dân đã giao phó.

Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông huyện Đắk Glong được thành lập ngày 21 tháng 4 năm 2011, có tên là trường THPT DTNT Đắk Glong. Đến năm 2017 được đổi như hiện nay theo quyết định số 380/QĐ-UBND, ngày 06 tháng 03 năm 2017 của UBND tỉnh Đắk Nông. Ra đời trong hoàn cảnh kinh tế xã hội địa phương còn nhiều khó khăn, kể từ khi mới được thành lập, nhà trường đã trải qua rất nhiều thách thức cả về đội ngũ và cơ sở vật chất. Cơ sở vật chất xuống cấp và thiếu các trang thiết bị dạy học cũng là những yếu tố gây trở ngại lớn đến hoạt động giáo dục và chất lượng đào tạo của nhà trường. Tuy nhiên sau gần 15 năm xây dựng và phát triển, nhờ sự quan tâm ủng hộ và chỉ đạo sâu sát của Sở GD&ĐT, của Huyện ủy, UBND huyện Đắk Glong; bằng tinh thần vượt khó, ý chí quyết tâm cố gắng nỗ lực không ngừng cũng như chiến lược phát triển phù hợp, thầy và trò nhà trường đã từng bước vượt qua khó khăn, khẳng định vị thế. Hiện nay, Trường PTDTNT THCS và THPT Đắk Glong đã trở thành ngôi trường có cơ sở vật chất khang trang, khuôn viên rộng rãi, thoáng mát. Các trang thiết bị được bổ sung về cơ bản đáp ứng được nhu cầu dạy và học. Nhà trường cũng gặt hái được nhiều thành tích trong các hoạt động giáo dục, văn hóa - văn nghệ, TDTT xứng đáng là nơi tạo niềm tin đối với giáo dục huyện Đắk Glong.

Trên cơ sở đó, Trường PTDTNT THCS và THPT Đắk Glong xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2035 để tiếp nối chiến lược phát triển các giai đoạn trước đây. Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2023-2028, tầm nhìn đến năm 2035 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của của Hội đồng trường, Ban Giám hiệu cũng như hoạt động của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Trong điều kiện còn nhiều khó khăn, Trường PTDTNT THCS và THPT Đắk Glong quyết tâm xây dựng nhà trường phát triển vững mạnh về mọi mặt, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục huyện Đắk Glong nói riêng

và của tỉnh Đắk Nông, đáp ứng với yêu cầu phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội của đất nước trong thời kỳ hội nhập quốc tế.

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG, THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Đặc điểm tình hình

1.1. Quy mô trường lớp

Năm học 2024-2025, tổng số học sinh: 233 học sinh/7 lớp. Cụ thể như sau:

Khối lớp	Tổng số HS	Tuyển mới	Tuyển bổ sung	Ghi chú
6	35	35		
7	35			
8	35		1	
9	28		1	
10	33	35		02 HS bảo lưu điều trị bệnh
11	33			
12	34			
Cộng	233			

1.2. Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 31 người (nữ 20). Trong đó: Giám hiệu 03 người (nữ 1), giáo viên 18 người (nữ 10), hành chính 05 người (nữ 5); hợp đồng ngắn hạn 07.

- Cơ cấu tổ chức, bộ máy trong nhà trường:

+ Ban Giám hiệu: 03 đồng chí.

+ Chi bộ: 19 Đảng viên.

+ Công đoàn: 31 công đoàn viên.

+ Đoàn trường: 4 chi đoàn (3 chi đoàn học sinh và 1 chi đoàn giáo viên).

+ Các tổ chuyên môn, nghiệp vụ: 3 tổ (Tổ Xã hội: 9 giáo viên; Tổ Tự nhiên: 9 giáo viên; Tổ Văn phòng: 4 nhân viên), tổ Quản lý nội trú, Tư vấn tâm lý.

- Chất lượng đội ngũ: 100% cán bộ, giáo viên đạt chuẩn Đại học (trong đó: Thạc sỹ 03). Đa số cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất đạo đức tốt, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng, ý thức trách nhiệm cao.

1.3. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học

- Diện tích khuôn viên nhà trường: 1.225,0m².

- Các khối công trình bao gồm: 01 khu nhà hiệu bộ 01 tầng; 01 khu phòng học 2 tầng gồm 8 phòng học; 01 khu phòng học bộ môn 2 tầng gồm 4 phòng học: Nhạc, Tin học, Lý – Công nghệ, Hoá – Sinh. Các phòng bộ đều có kho thiết bị được trang bị đủ trang thiết bị dạy học gồm: bồn rửa tay, tủ đựng thiết bị, lịch báo giảng, nội quy phòng bộ môn và các bảng biểu khác. Phòng Tin học, Tiếng Anh có 25 máy vi tính được kết nối mạng Internet; 01 nhà đa năng; 01 nhà truyền thống và hệ thống sân chơi, bãi tập, các hạng mục phụ trợ khác.

1.4. Về chất lượng giáo dục

a) *Kết quả giáo dục đạo đức*: Nhà trường luôn coi trọng quan điểm giáo dục hướng tới mục tiêu bồi dưỡng phẩm chất, phát triển năng lực cho học sinh. Hàng năm số học sinh xếp hạnh kiểm tốt và khá luôn đạt từ 95% đến trên 99%. Cụ thể:

Năm học	Tổng số HS	Xếp loại hạnh kiểm							
		Tốt		Khá		Đạt		Không đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2020 - 2021	208	183	87,99	25	12,01	0	0	0	0
2021 - 2022	205	182	88,78	25	12,19	0	0	0	0
2022 - 2023	202	189	93,56	13	6,44	32	15,84	0	0,00
2023 - 2024	218	191	87.6	24	11	2	9.1	1	4.58

b) *Kết quả học tập*

- Chất lượng giáo dục đại trà: Giáo dục đại trà luôn phát triển mạnh và vững chắc, đặc biệt số lượng học sinh khá, giỏi ổn định, giảm số lượng học sinh yếu kém.

- Kết quả xếp loại học lực luôn khẳng định hiệu quả công tác giảng dạy:

Năm học	Tổng số học sinh	Xếp loại học lực								Tỷ lệ % HS lên lớp
		Giỏi/Tốt		Khá		Trung bình/Đạt		Yếu/Chưa đạt		
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
2020 - 2021	208	7	3,37	96	46,15	96	46,15	3	1,44	100
2021 - 2022	205	10	4,87	95	46,34	91	44,39	8	3,9	100
2022 - 2023	202	10	4,95	88	43,56	95	47,03	10	34,05	100
2023 - 2024	218	8	3.67	88	40.3	98	45	14	6.4	100

- Kết quả thi tốt nghiệp phổ thông của nhà trường hàng năm luôn đạt tỷ lệ cao từ 100%, cụ thể:

Năm học	THCS		THPT	
	Số học sinh TN	Tỷ lệ (%)	Số học sinh TN	Tỷ lệ (%)
2020 - 2021	30	100%	29	100%
2021 - 2022	29	100%	29	100%
2022 - 2023	25	100%	27	100%

2023 - 2024	26	100%	27	100%
-------------	----	------	----	------

c) Kết quả một số kỳ thi, hội thi các cấp

- Kết quả các kỳ thi, hội thi HSG các môn văn hoá, KHKT các năm học vừa qua có sự tiến triển qua từng năm học.

TT	TÊN KỲ THI THAM GIA	SỐ GIẢI				
		2020-2021	2021-2022	2022-2023	2023-2024	2024-2025
1	Học sinh giỏi THPT cấp tỉnh	0	0	0	1	6
2	Học sinh giỏi THCS cấp tỉnh	0	0	0	3	1
3	Học sinh giỏi THCS cấp huyện			4	6	4
4	Olympic THPT cấp tỉnh				1	6
5	Olympic DTNT cấp tỉnh			10		
6	Nghiên cứu KHKT cấp tỉnh				1	1
7	Sáng tạo TTN cấp tỉnh	0	0	1	0	0
8	Hùng biện Tiếng Anh			6	6	

- Kết quả dự thi thể dục, thể thao, quốc phòng an ninh cấp tỉnh:

Năm học	Tổng số giải	Xếp loại giải cấp tỉnh			Xếp toàn đoàn
		HCV	HCB	HCD	
2020 - 2021					
2021 - 2022	2	0	0	2	
2022 - 2023					
2023 - 2024	4	3	1	0	5
2024 - 2025		2			5

- Kết quả cuộc thi “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai” từ năm 2023: 02 học sinh giải Khuyến khích cấp Quốc gia và giáo viên đạt 02 giải khuyến khích Quốc gia.

- Các kết khác:

+ Năm học 2022-2023: Hội thao các Dân tộc thiểu số huyện: 01 huy chương đồng; Tham gia cuộc thi Tiếng hát măng non, đạt giải công nhận;

+ Năm học 2023-2024: Cuộc thi Olympic Hoá học 19-5 của Hội Hoá học Nghệ An: 01 HS được giải ba; Thi Trục tuyển KHTN cấp tỉnh: 04 học sinh đạt giải; Cuộc thi ATGT do Bộ tổ chức: 02 giải KK; Cuộc thi vẽ tranh do Bộ GD tổ chức Kỷ niệm chiến thắng Điện Biên phủ: 01 giải KK; Hội thi vẽ tranh Đắk Nông tuổi 20: 02 học sinh đạt giải; Hội thi vẽ tranh Liên hoan các Dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Nông: 02 học sinh đạt giải;

- Kết quả thi Đại học, Cao đẳng: Trong 5 năm qua, tỷ lệ học sinh của nhà trường thi đỗ vào các trường Đại học, Cao đẳng đạt tỷ lệ trung bình trên 50%.

Năm học	Số học sinh đỗ tốt nghiệp	Số học sinh đỗ vào ĐH, CĐ	Tỷ lệ % học sinh đỗ vào ĐH-CĐ
2020 - 2021	29	11	38%
2021 - 2022	29	14	48,3%
2022 - 2023	27	15	55,6%
2023 - 2024	27	18	66%

- Hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp:

Năm học	Tổng số giáo viên công được công nhận
2022 - 2023	Có 4/4 Giáo viên dự thi đạt Giáo viên giỏi cấp trường
2023 - 2024	Có 3/3 Giáo viên dự thi đạt Giáo viên giỏi cấp trường
2024 - 2025	Có 2/3 Giáo viên dự thi đạt Giáo viên giỏi cấp tỉnh

- Công tác sáng kiến, thi đua:

Năm học	Thành tích cá nhân					Thành tích tập thể
	Sáng kiến	LĐTT	CSTD CS	CSTD tỉnh	Bằng khen	
2020 - 2021	6	23	3	0	0	Tập thể LĐTT
2021 - 2022	6	21	3	0	03	Tập thể LĐTT
2022 - 2023	6	25	3	0	01	Tập thể LĐXS
2023 - 2024	10	26	11	01	01	Bằng khen Bộ GD&ĐT
2024 - 2025	11					

2. Thuận lợi

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm ủng hộ và chỉ đạo của Sở GDĐT, của Huyện uỷ, UBND huyện Đắk Glong.

- Tập thể sư phạm đoàn kết, thống nhất, cộng đồng trách nhiệm, biết phát huy nội lực và phát huy truyền thống nhà trường.

- Chi bộ Đảng có 19 đảng viên, nhiều năm đạt danh hiệu "Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên, là lực lượng nòng cốt, tiên phong trong mọi hoạt động của nhà trường.

- Các đoàn thể hoạt động có hiệu quả, đồng thuận, tạo sức mạnh tổng hợp trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của nhà trường.

- Đội ngũ giáo viên đủ về số lượng và cơ cấu bộ môn; đa số có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng và ngày càng được trẻ hoá.

- Cơ sở vật chất của nhà trường được tăng cường, cơ bản đảm bảo cho việc dạy và học.

3. Khó khăn

- Học sinh đa số là con em nông dân, sống ở nông thôn và vùng biển, điều kiện học tập còn nhiều khó khăn. Nhiều học sinh giỏi lớp 9 thuộc khu vực địa bàn tuyển sinh đã đổ vào trường THPT Đắc Glong, THPT Lê Duẩn, DTNT THPT Nơ Trang Long ít nhiều ảnh hưởng đến chất lượng của nhà trường.

- Cơ chế thị trường, các vấn đề tiêu cực trong xã hội ít nhiều tác động đến cán bộ, giáo viên, học sinh làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường. Tính tự giác trong học tập và rèn luyện của một số học sinh còn hạn chế.

- Một số giáo viên chưa thật sự tích cực trong việc đầu tư, đổi mới phương pháp giảng dạy, sử dụng công nghệ thông tin, thiết bị dạy học... nên chất lượng giảng dạy mũi nhọn ở một số lớp chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra.

- Nhà trường đang trong giai đoạn vừa xây dựng, cải tạo vừa tổ chức hoạt động dạy học gây ảnh hưởng đến các hoạt động và tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn. Trang thiết bị dạy học còn thiếu (máy chiếu, thiết bị phòng tiếng anh, thiết bị phòng đa chức năng, phòng học KHXH), chưa đồng bộ, xuống cấp gây ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình dạy học.

4. Thời cơ

- Nhà trường nhận được sự tín nhiệm của các thế hệ học sinh, cha mẹ học sinh trong huyện Đắc Glong và vùng lân cận.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên hầu hết có năng lực chuyên môn vững vàng và kĩ năng sư phạm khá, tốt.

- Nhà trường được sự quan tâm của Sở GDĐT Đắc Nông, Huyện ủy, UBND huyện Đắc Glong và các ban, ngành, đoàn thể của địa phương.

5. Thách thức

- Những đòi hỏi ngày càng cao của Cha mẹ học sinh và xã hội về chất lượng giáo dục của học sinh, nhất là trong thời kỳ hội nhập, thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá hiện nay.

- Yêu cầu đổi mới giáo dục đòi hỏi đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường ngày càng phải có chất lượng, hiệu quả nhất là trình độ ngoại ngữ; khả năng ứng dụng CNTT; khả năng sáng tạo trong giảng dạy; khả năng thích ứng với sự đổi mới giáo dục đặc biệt là chương trình giáo dục phổ thông mới;

- Các trường THPT, PTDTNT trong và ngoài huyện cùng các bậc học trong khu vực đã có những bước tiến mạnh mẽ, chất lượng giáo dục sẽ có tốc độ phát triển cao trong thời gian tới.

6. Xác định những vấn đề ưu tiên

- Xây dựng bộ máy đảm bảo tinh gọn, hiệu quả.
- Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng CBQL, đội ngũ GV, nhân viên để nâng cao chất lượng đội ngũ.
- Tích cực tham mưu cho các cấp lãnh đạo huy động các nguồn lực để phát triển nhà trường.
- Xây dựng, sửa chữa CSVC đầy đủ, đồng bộ, hiện đại đáp ứng nhu cầu sinh hoạt nội trú của HS và phục vụ nâng cao chất lượng quản lí, dạy học và giáo dục.
- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới cách đánh giá HS. Giáo dục HS thái độ, động cơ học tập đúng đắn, phù hợp, tăng cường giáo dục đạo đức, kĩ năng sống, hướng nghiệp cho HS.
- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy học và công tác quản lí.
- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia các giai đoạn tiếp theo.

II. TẦM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ

1. Tầm nhìn

Phấn đấu xây dựng trường PTDTNT THCS và THPT Đăk Glong trở thành trường uy tín, chất lượng khá của tỉnh; là nơi học sinh sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện, được thể hiện năng lực, sở trường của mình; nơi giữ gìn và phát huy mạnh mẽ các giá trị truyền thống và bản sắc dân tộc; nơi giáo viên và học sinh luôn được tôn trọng, có khát vọng vươn lên trưởng thành và phát triển.

2. Sứ mệnh

Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện; có nền nếp, kỉ cương, chất lượng cao để mỗi HS đều có cơ hội phát triển năng lực và tư duy sáng tạo, góp công sức xây dựng quê hương, đất nước ngày một giàu đẹp.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

- Yêu thương, trách nhiệm - Sáng tạo, đổi mới
- Hợp tác, chia sẻ - Đoàn kết, dân chủ
- Kỷ cương, nền nếp - Truyền thống, hội nhập.
- Xây dựng trường “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Hạnh phúc”

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng được đội ngũ CBQL, GV, nhân viên có phẩm chất đạo đức tốt, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, tâm huyết với nghề đáp ứng được yêu cầu của xã hội. Nâng

cao chất lượng giáo dục toàn diện nhằm nâng cao dân trí, thu hẹp khoảng cách về chất lượng giáo dục so với các địa bàn có điều kiện thuận lợi. Thực hiện có hiệu quả các chính sách của Đảng và Nhà nước về GD&ĐT; phát hiện, bồi dưỡng và tạo nguồn cán bộ người DTTS cho địa phương với phương châm hành động: ***Chất lượng giáo dục là uy tín và danh dự của nhà trường.***

- Phân đầu hoàn thành xây dựng trường chuẩn quốc gia mức độ 1 trong năm học 2025-2026.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Có từ 35% đến 40% cán bộ, giáo viên, nhân viên có trình độ đào tạo trên chuẩn. Có 40% cán bộ, giáo viên, nhân viên được thăng hạng.

- Không có cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm đạo đức nhà giáo và các quy định của pháp luật, các quy định của ngành...

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên sử dụng thành thạo máy tính, tích cực ứng dụng CNTT vào giảng dạy, kiểm tra, đánh giá, quản lý.

- 100% cán bộ, giáo viên đổi mới phương pháp quản lý, sinh hoạt tổ chuyên môn, giảng dạy theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh.

- Hằng năm, 50% cán bộ, giáo viên, nhân viên có sáng kiến cấp cơ sở; Trong đó có 20% được công nhận sáng kiến cấp tỉnh.

2.2. Qui mô phát triển và chất lượng các mặt giáo dục của học sinh

a) Qui mô: Đến năm 2030

- Lớp học: 10 lớp. Trong đó có 4 lớp THCS và 6 lớp THPT.

- Học sinh : 350 học sinh.

b) Đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh: Mức tốt: từ 94,0%; Mức khá: dưới 5%; Mức đạt: dưới 1%; Không có học sinh xếp loại hạnh kiểm mức chưa đạt.

c) Đánh giá kết quả học tập của học sinh: Mức Xuất sắc và Tốt: từ 10%; Mức Khá: từ 55%; Mức đạt: dưới 34%; Mức chưa đạt: dưới 1%; Phân đầu không có học sinh xếp loại học lực mức chưa đạt. Học sinh lên lớp đạt từ 99% trở lên.

d) Thi tốt nghiệp THPT: Đạt tỷ lệ tốt nghiệp 100,0%; điểm trung bình các môn thi tốt nghiệp THPT bằng hoặc cao hơn điểm trung bình các môn thi của toàn quốc và trong tốp giữa của các trường THPT trong tỉnh; tỷ lệ học vào các trường Đại học, Cao đẳng đạt trên 65% số học sinh dự thi.

e) Kết quả các hội thi do Sở GD&ĐT và Bộ GD&ĐT tổ chức trong các năm học:

- Có học sinh đạt giải các kỳ thi cấp tỉnh.

- Hội khỏe phù đồng, Hội thao Quốc phòng an ninh: Có trên 2 huy chương.

- Các Hội thi khác : Phân đầu tham gia và có kết quả.

g) Đẩy mạnh hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; giáo dục học sinh tích cực, tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động ngoại khóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tình nguyện.

2.3. Cơ sở vật chất

- Xây dựng trường "*Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Hạnh phúc*", xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực. Phần đầu trong năm học 2025-2026, cơ sở vật chất đạt yêu cầu của trường THPT đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhiệm vụ dạy và học nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục toàn diện học sinh.

- Trong những năm học tiếp theo, tiếp tục bổ sung phòng học, phòng học bộ môn, thiết bị dạy học, cơ sở vật chất khác theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, bảo quản và sử dụng đảm bảo hiệu quả, lâu dài.

2.4. Phần đầu đạt thành tích chung của nhà trường

- Nhà trường tiếp tục giữ vững danh hiệu thi đua "*Tập thể lao động tiên tiến*" trở lên; Phần đầu có Bằng khen của Tỉnh hoặc Bộ.

- Chi bộ đạt danh hiệu "*Chi bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu*".

- Đoàn trường đạt danh hiệu "*Đoàn trường vững mạnh xuất sắc*".

- Hàng năm, 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu lao động tiên trong đó có từ 30% CSTĐ cấp cơ sở trở lên.

- Không có cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm đạo đức nhà giáo và các quy định của pháp luật, các quy định của ngành...

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Xây dựng, củng cố và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống nhằm không ngừng nâng cao phẩm chất đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Bồi dưỡng và nâng cao năng lực tư duy lãnh đạo và năng lực quản lý của Ban giám hiệu để đổi mới và phát triển nhà trường.

- Hàng năm xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhằm nâng cao tay nghề, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng tốt hơn yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường. Chú trọng đào tạo nâng chuẩn; khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng.

- Tích cực tổ chức và tham gia các hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp tỉnh; giáo viên nghiên cứu khoa học; sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn; tăng cường giao lưu học hỏi các đơn vị điển hình trong tỉnh nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất chính trị, đạo đức cho đội ngũ.

- Tạo môi trường làm việc năng động, sáng tạo thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ để mỗi cán bộ, giáo viên và nhân viên an tâm công tác, cống hiến và gắn bó với nhà trường.

- Xây dựng nhà trường đạt chuẩn cơ quan văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ, quy chế làm việc trong nhà trường; chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Làm tốt công tác quy hoạch cán bộ, phân công sắp xếp đúng người, đúng việc, đúng năng lực sở trường. Tập trung ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trẻ.

2. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh

- Lãnh đạo và tổ chức việc đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh; chuyển từ việc truyền thụ kiến thức cho học sinh sang tổ chức hoạt động học tập cho học sinh theo hình thức cá nhân, tổ, nhóm.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt chất lượng giáo dục đạo đức, lối sống. Đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá xếp loại học sinh theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất phù hợp với mục tiêu đổi mới nội dung chương trình sách giáo khoa mới.

- Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp. Chú trọng phát triển 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết trong dạy học tiếng Anh cho học sinh.

- Huy động nguồn lực (thiết bị, CNTT...) hỗ trợ giáo viên đổi mới phương pháp dạy học; xây dựng văn hóa hợp tác trong nhà trường để đẩy mạnh việc đổi mới.

3. Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị

- Thường xuyên bảo dưỡng, tu sửa và phát huy tác dụng cơ sở vật chất hiện có; chú trọng xây dựng trường “*Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Hạnh phúc*”.

- Từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất theo hướng chuẩn hoá, hiện đại đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường.

- Tham mưu với các cấp có thẩm quyền đẩy nhanh tiến độ các dự án xây dựng sửa chữa, bổ sung các hạng mục, công trình đảm bảo các điều kiện phục vụ cho công tác dạy và học.

4. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

- Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử,... góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học.

- Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên theo học các lớp bồi dưỡng; tự học, tự bồi dưỡng để sử dụng thành thạo công nghệ thông tin phục vụ cho công việc.

5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục

- Xây dựng nhà trường luôn là cơ quan văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Động viên, hỗ trợ kinh phí cho học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn yên tâm học tập.

- Tuyên truyền sâu rộng chủ trương chính sách về xã hội hóa giáo dục để các bậc cha mẹ học sinh, nhân dân nhận thức đúng và đầy đủ, thực hiện có hiệu quả chủ trương xã hội hóa giáo dục.

- Huy động được các nguồn lực của xã hội, tổ chức, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường.

6. Xây dựng hình ảnh, uy tín của nhà trường

- Xây dựng hình ảnh và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường.
- Xác lập tín nhiệm, hình ảnh đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.
- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng hình ảnh của nhà trường.

V. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC, THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

- Tuyên truyền và xác lập nhận thức về tầm quan trọng của Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2035.
- Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

Kế hoạch triển khai Kế hoạch chiến lược chia thành các giai đoạn như sau:

+ Giai đoạn 1 (Từ 2025-2027): Phổ biến, nghiên cứu và triển khai thực hiện. Tiếp tục tăng cường mạnh mẽ kỷ cương, nền nếp và dần dần nâng cao chất lượng giáo dục. Tăng quy mô trường lớp. Hoàn thành mục tiêu xây dựng trường chuẩn quốc gia mức độ 1.

+ Giai đoạn 2 (Từ 2027-2030): Tăng quy mô trường lớp lên 10 lớp. Tiếp tục phát huy, khẳng định uy tín và hình ảnh của nhà trường là một cơ sở giáo dục chất lượng của tỉnh, chất lượng giáo dục toàn diện đáp ứng được yêu cầu của xã hội. Đánh giá quá trình thực hiện giai đoạn 1, điều chỉnh, bổ sung và tiếp tục thực hiện kế hoạch theo cả chiều rộng và chiều sâu.

+ Giai đoạn 3 (Từ 2030-2035): Thực hiện các sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường: Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nền nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân. Đánh giá quá trình thực hiện kế hoạch giai đoạn 1 và giai đoạn 2, điều chỉnh, bổ sung và tiếp tục thực hiện kế hoạch. Trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2030-2035 tầm nhìn đến năm 2045.

3. Tổ chức điều hành

Ban chỉ đạo thực hiện Kế hoạch chiến lược bao gồm Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Tổng phụ trách đội, Tổ trưởng các tổ. Ban chỉ đạo có trách nhiệm lãnh đạo, điều hành triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược; điều chỉnh Kế hoạch sau từng giai đoạn triển khai, bám sát với tình hình thực tế của nhà trường. Cụ thể:

3.1. Đối với Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

3.2. Đối với các Phó hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời tự kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất các giải pháp thực hiện.

3.3. Đối với các tổ chức đoàn thể

Đẩy mạnh tuyên truyền vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh hăng hái thi đua thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị cơ bản của từng năm học, làm tốt công tác tham mưu, đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường.

3.4. Đối với Tổ trưởng các tổ

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3.5. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3.6. Đối với đội ngũ học sinh và cha mẹ học sinh

- Thực hiện nghiêm nền nếp, kỷ cương; thực hiện tốt công tác tuần, tháng, học kỳ và cả năm học dưới sự hướng dẫn của giáo viên chủ nhiệm và tổ chức đoàn thanh niên. Tích cực hoạt động tự quản, hoạt động tập thể, hoạt động xã hội. Tham gia các hoạt động học tập và rèn luyện kỹ năng sống.

- Đẩy mạnh hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh một cách có hiệu quả, làm tốt cuộc vận động xã hội hoá giáo dục trong và ngoài nhà trường.

4. Tiêu chí đánh giá

Bám sát nội dung Kế hoạch chiến lược, các mục tiêu, chỉ tiêu, phương châm hành động được nêu trong Kế hoạch chiến lược để kiểm tra, đánh giá mức độ thực hiện, đánh giá mức độ tiến bộ so sánh các chỉ tiêu cùng kỳ năm sau với năm trước và với mục tiêu đề ra của Kế hoạch chiến lược./.

Nơi nhận:

- Sở GD-ĐT (để b/c);
- Huyện uỷ Đắk Glong (để b/c);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Kiến Huyền